

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày : 16/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Phú
- Bà Nguyễn Thị Liên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Ngọc Lữ – Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Cao Hưng – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 181/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/HSST- QĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/BÙI THỊ ANH T; sinh năm 1995 tại An Giang; Nơi đăng ký thường trú: Ấp D, Thị trấn E, Huyện S, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Trang điểm; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn P và bà: Bùi Thị T1; Chồng, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: 15/5/2023 (Có mặt)

2/NGÔ MINH T2; sinh năm 1996 tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký thường trú: ấp V, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Văn T3 và bà: Võ Thị Ngọc C; Vợ, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: 22/11/2022 (Có mặt)

3/TRƯƠNG MINH T4; sinh năm 1997 tại Bạc Liêu; Nơi đăng ký thường trú: ấp A, xã Đ, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Minh T5 và bà: Võ Hồng N; Vợ: Võ Thị C1, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: 22/11/2022 (Có mặt)

4/TRỊNH BẢO T6; sinh năm 1995 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký thường trú: Ấp Y, xã O, Thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Nhân viên; Trình độ

học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Hữu H1 (chết) và bà: Hoàng Thị P1; Vợ, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: 22/11/2022 (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 00 ngày 22/11/2022 Công an Phường M, quận Tân Bình kiểm tra hành chính căn hộ 401 đường G, Phường M, quận Tân Bình. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng ngủ số 2 của căn hộ trên phát hiện bắt quả tang Ngô Minh T2, Trương Minh T4, Trịnh Bảo T6 đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và cất giấu trái phép chất ma túy.

Theo kết luận giám định số 6898 ngày 29/11/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh:

- 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có tinh thể màu trắng. Qua giám định cho biết tinh thể màu trắng trên là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,5647 gam, loại Ketamine;
- 01 thẻ ngân hàng Vietinbank dính bột màu trắng. Qua giám định cho biết bột màu trắng trên là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,0087 gam, loại Ketamine;
- 01 thẻ nhựa có chữ SPONGEBOB dính bột màu trắng. Qua giám định cho biết bột màu trắng trên là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,0037 gam, loại Ketamine;
- 02 gói nylon chứa bột màu trắng. Qua giám định cho biết bột màu trắng trên là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,0028 gam, loại Ketamine;
- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn chứa bột màu trắng. Qua giám định cho biết bột trắng trên là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,0030 gam, loại Ketamine;
- 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng dính bột trắng. Qua giám định cho biết bột trắng trên là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,0026 gam, loại Ketamine.
- Thu giữ trên sàn trong phòng ngủ số 2 có 01 gói nylon bên trong đựng 02 mảnh viên nén màu xanh lá cây. Qua giám định cho biết các mảnh viên nén là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2963 gam, loại MDMA.

Qua điều tra xác định vào trưa ngày 21/11/2022, Bùi Thị Anh T cùng Lê Thị Bình N1 đến nhà của Nhim Nhục P2 tại quận Tân Phú chơi. Tại đây, P2 nói với Anh T và N1 là muốn sử dụng ma túy thuốc lắc cho biết vì trước đây P2 chưa từng sử dụng. Sau khi nói chuyện với nhau, Bùi Thị Anh T sử dụng ứng dụng facebook messenger trên điện thoại tên “Hạnh Nguyễn” nhắn tin cho Trịnh Bảo T6 (tên facebook là “Hoàng Long”) với nội dung có bạn đến nhà chơi và hỏi chỗ mua ma túy thì Bảo T6 nói không biết chỗ. Sau đó, Anh T tiếp tục nhắn tin qua facebook messenger cho Trương Minh T4 để nhờ Minh T4 mua dùm 02 viên thuốc lắc đồng thời nhắn tin mượn phòng ngủ số 2, căn hộ 401 đường G, Phường M, quận Tân Bình của Minh T4 để sử dụng ma túy và được Minh T4 đồng ý. Sau khi nhờ Minh T4 đặt mua ma túy, Anh T rủ Nhục P2 và Bình N1 đến căn hộ trên để sử dụng ma túy thuốc lắc. Trong lúc đó, Minh T4 tìm người bán ma túy trên mạng xã hội qua ứng dụng

facebook, sau khi tìm có thông tin người bán thì liên lạc qua ứng dụng Telegram (không biết nhân thân lai lịch người bán) và đặt mua 02 viên thuốc lắc và được báo giá 350.000 đồng/viên, mua bán, giao nhận bằng hình thức gửi Grab giao tận nhà. Minh T4 đồng ý và cung cấp địa chỉ nhà ở đường G, Phường M, quận Tân Bình để người bán gặp Minh T4 lấy tiền.

Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, người bán ma túy nhắn tin cho Minh T4 nói đang đứng đợi gần ngã ba đường H1 và đường A1 (thuộc Phường X, quận Phú Nhuận), Minh T4 đi bộ đến gặp một người đàn ông đi xe máy (không rõ đặc điểm) và trả tiền 750.000 đồng (tiền 2 viên ma túy và 50.000 đồng tiền công giao). Sau đó người này gửi qua ứng dụng Grab mang đến địa chỉ Minh T4 đã cung cấp trước đó. Một lúc sau, người bán ma túy nhắn tin thông báo người giao hàng sắp tới và nhắn tin ảnh chụp màn hình điện thoại vị trí của người đến giao. Minh T4 nhắn tin cho Bùi Thị Anh T đi nhận ma túy và đã xóa toàn bộ tin nhắn, thông tin liên lạc của người bán ma túy trên ứng dụng Telegram. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, Anh T đi mua nước đá, nước ngọt và đứng đợi người giao ma túy thì gặp một người đàn ông khoảng gần 50 tuổi mang khẩu trang mặc áo Grab đi xe máy (không nhớ rõ biển số) dừng trước số đường G, Phường M, quận Tân Bình giao cho Anh T 01 bao nylon bên trong có 01 cái áo. Anh T cầm gói hàng lên phòng khách của căn hộ 401. Tại đây, Anh T mở bao nylon thấy bên trong có một cái áo quần quanh 01 gói nylon đựng 02 viên thuốc lắc. Anh T cầm gói nylon chứa 02 viên thuốc lắc vào phòng ngủ số 2 (phòng ngủ của Minh T4) đã có P2 và N1 ngồi sẵn. Tại phòng ngủ số 2, Anh T lấy 02 viên thuốc lắc cho N1, P2 và bản thân sử dụng. Số còn lại Anh T để trên bàn trong phòng ngủ số 2. Một lát sau, Bảo T6 cũng đến căn hộ trên và được Anh T dẫn vào phòng ngủ số 2, Anh T chỉ ma túy trên bàn cho Bảo T6 tự lấy sử dụng. Cả 4 người Anh T, Bình N1, Nhục P2 và Bảo T6 chia nhau sử dụng hết 02 viên thuốc lắc đã mua. Khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, N1 rủ thêm người bạn tên Đặng Quốc T7 đến chơi, nghe nhạc. Tuy nhiên T7 không sử dụng ma túy vì không còn.

Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, Minh T4 đi làm về vào phòng ngủ số 2 ngồi chơi nghe nhạc, nói chuyện với những người có mặt trước đó. Lúc này, Bảo T6 nhắn tin cho Ngô Minh T2, rủ qua chơi, T2 đồng ý. Khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, Minh T2 đến gồm có 07 người là Anh T, Minh T4, Bảo T6, Minh T2, Nhục P2, Bình N1, Quốc T7 thì Minh T2 hỏi các đối tượng có sử dụng ma túy không để Minh T2 đặt mua ma túy. Anh T, Bình N1, Nhục P2 và Quốc T7 không đồng ý. Riêng Minh T4, Bảo T6 đồng ý nên Minh T2 ra ngoài phòng khách sử dụng ứng dụng mạng xã hội gọi cho người bán ma túy (không rõ lai lịch) đặt mua 02 chầm ma túy Ketamine và 02 viên thuốc lắc được báo giá 2.500.000 đồng. Minh T2 nhắn tin cho Bảo T6 và Minh T4 giá tiền mua ma túy như trên và cả ba đồng ý sẽ cùng trả tiền.

Khoảng 30 phút sau, người bán ma túy liên lạc với Minh T2 nhắn lấy ma túy. Minh T2 đi xuống phía dưới chung cư số đường G, Phường M, quận Tân Bình gặp người đàn ông chạy xe ôm công nghệ Grap (không rõ lai lịch) trả tiền và nhận gói nylon (chứa ma túy) mang lên căn hộ mở ra xem, thấy bên trong có hai gói nylon nhỏ hơn, một gói nylon nhỏ bên trong chứa ma túy Ketamine và gói nylon nhỏ còn lại chứa 02 viên thuốc lắc màu xanh lá cây. Minh T2 đem toàn bộ số ma túy trên vào phòng ngủ số 2. Thấy có ma túy, Minh T4 liền lấy dụng cụ sử dụng ma túy Ketamine

để trên bàn vi tính gồm một đĩa sứ màu trắng, hai thẻ nhựa và một ống hút quần bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng. Minh T2 cầm hai gói nylon nhỏ chứa ma túy đến ngồi bên bàn vi tính rồi lấy 02 viên thuốc lắc ra bẻ thành nhiều mẩu nhỏ để vào bao nylon, để dưới sàn cho mọi người sử dụng. Tiếp theo, Minh T2 đổ hết số ma túy ketamine trong bao nylon còn lại ra đĩa sứ rồi lấy tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng có sẵn trên bàn và thẻ nhựa ở trên đĩa để chia số ma túy Ketamine ra thành các phần nhỏ, cào nhuyễn xong thì dồn lại thành nhúm trên mặt đĩa sứ để ai muốn sử dụng bao nhiêu thì tự chia nhỏ ra và sử dụng. Sau khi phân chia ma túy xong, Minh T2, Bảo T6, Minh T4 cùng sử dụng thuốc lắc, phần ma túy gồm 2 mảnh viên nén màu xanh lá cây còn lại thì vẫn để trong gói nylon ở trên sàn nhà, sau đó bị bắt thu giữ. Sử dụng ma túy thuốc lắc xong, cả ba tiếp tục sử dụng ma túy Ketamine có trên đĩa. Lúc này, Anh T, Bình N1, Nhục P2 và Quốc T7 thấy có ma túy trong phòng nên nảy sinh ý định sử dụng, lấy thẻ nhựa và chia ma túy Ketamine ra thành đường kẻ để sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 00 ngày 22/11/2022, Công an Phường M, quận Tân Bình kiểm tra, phát hiện bắt quả tang các đối tượng, thu giữ vật chứng như trên.

Test các đối tượng Đặng Quốc T7, Lê Thị Bình N1, Nìm Nhục P2, Bùi Thị Anh T, Trương Minh T4, Ngô Minh T2, Trịnh Bảo T6 dương tính với các chất ma túy MET và MDMA.

Quá trình điều tra, Ngô Minh T2, Trương Minh T4, Trịnh Bảo T6 và Bùi Thị Anh T khai nhận hành vi phạm tội như trên phù hợp với lời khai của Đặng Quốc T7, Lê Thị Bình N1, Nìm Nhục P2, nhân chứng và vật chứng bị thu giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi số 1388/22, chữ ký của Giám định viên Phạm Huỳnh Minh Trí là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi số 1388/22, chữ ký của Giám định viên Phạm Huỳnh Minh Trí là mẫu vật còn lại sau giám định, bên trong là tinh thể màu trắng khối lượng 0,4923 gam, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ ngân hàng Vietinbank, 01 thẻ nhựa có chữ “SPONGEBOB”, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng

- Thu giữ của Trương Minh T4: 01 bộ loa vi tính; 01 đèn màu điện tử; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 promax màu vàng gold;

- Thu giữ của Ngô Minh T2: 01 điện thoại Iphone 12 promax màu xanh;

- Thu giữ của Trịnh Bảo T6: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu đen;

- Thu giữ của Bùi Thị Anh T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13;

- Thu giữ trong kệ gỗ (pallet) đặt ở sàn nhà, dưới nệm cao su 01 hộp gỗ hình vuông kích thước mỗi cạnh khoảng 35cm x 10cm, bên trong có 01 đĩa sứ màu nâu in chữ LV, trên đĩa sứ có một thẻ nhựa màu nâu-xám in chữ LV và một ống hút quần bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng.

Đối với Đặng Quốc T7, Lê Thị Bình N1, Nhim Nhục P2 không có dấu hiệu của tội phạm nên Cơ quan điều tra không khởi tố xử lý, Công an Phường M, quận Tân Bình xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người bán ma túy và người giao ma túy không xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình không có cơ sở điều tra, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 27 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố các bị cáo Trương Minh T4, Ngô Minh T2, Trịnh Bảo T6 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Bùi Thị Anh T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Bùi Thị Anh T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Ngô Minh T2 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 năm đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của hai tội là từ 08 năm 06 tháng đến 10 năm tù; bị cáo Trương Minh T4 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 năm đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của hai tội là từ 08 năm 06 tháng đến 10 năm tù; bị cáo Trịnh Bảo T6 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 năm đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của hai tội là từ 08 năm đến 09 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình sau phần luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận, không bào chữa mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội làm người công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Bùi Thị Anh T, Ngô Minh T2, Trương Minh T4, Trịnh Bảo T6, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ

có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy vào ngày 21/11/2022 tại căn hộ 401 đường G, Phường M, quận Tân Bình Ngô Minh T2, Trương Minh T4, Trịnh Bảo T6 có hành vi cung cấp 0,5855 gam ma túy Ketamine và 0,2963 gam ma túy MDMA nhằm mục đích sử dụng và tổ chức cho Đặng Quốc T7, Lê Thị Bình N1, Nìm Nhục P2 và Bùi Thị Anh T sử dụng chất ma túy. Ngoài ra, Bùi Thị Anh T còn có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các đối tượng Nìm Nhục P2 và Lê Thị Bình N1 tại địa chỉ trên.

Hành vi của Ngô Minh T2, Trương Minh T4, Trịnh Bảo T6 tàng trữ 0,5855 gam ma túy Ketamine và 0,2963 gam ma túy MDMA nhằm mục đích sử dụng đã được quy định theo khoản 2, Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 như sau:

1. Tỷ lệ phần trăm của 0,5855 gam Ketamine so với mức tối thiểu của chất ma túy đó được quy định tại điểm 1, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự là 20 gam, được tính như sau: $0,5855/20 \times 100 = 2,9275\%$;

2. Tỷ lệ phần trăm của 0,2963 gam MDMA so với mức tối thiểu của chất ma túy đó được quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự là 05 gam, được tính như sau: $0,2963/5 \times 100 = 5,926\%$;

3. Tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất ma túy trên: $2,9275\% + 5,926\% = 8,8535\%$ là dưới 100%. Nên áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Thị Anh T, Ngô Minh T2, Trương Minh T4, Trịnh Bảo T6 đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp đối với 02 người trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đồng thời, Trương Minh T4, Ngô Minh T2, Trịnh Bảo T6 chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, đến sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm, gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của ma túy, việc cất giấu chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì thoả mãn nhu cầu cá nhân mà các bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Xét về tính chất mức độ của hành vi phạm tội thì bị cáo Trương Minh T4 là người trực tiếp

dùng nơi ở của mình làm địa điểm, liên hệ mua cung cấp ma túy cho các đối tượng sử dụng; bị cáo Ngô Minh T2 sử dụng ứng dụng mạng xã hội gọi hỏi mua và nhận ma túy, bị cáo Trịnh Bảo T6 thống nhất hùn tiền mua ma túy, bị cáo Bùi Thị Anh T liên hệ địa điểm, nhờ mua ma túy. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm nhằm mục đích cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: nhân thân các bị cáo chưa tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tang vật vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi số 1388/22 chữ ký Giám định viên Phạm Huỳnh Minh Trí là mẫu vật còn lại sau giám định, bên trong là phần còn lại của 02 mảnh vụn viên nén màu xanh có tổng khối lượng 0,1948 gam là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi số 1388/22 chữ ký Giám định viên Phạm Huỳnh Minh Trí là mẫu vật còn lại sau giám định, bên trong là tinh thể màu trắng khối lượng 0,4923 gam là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ loa vi tính; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 promax màu vàng gold (số IMEI: 350019041193133), 01 điện thoại Iphone 12 promax màu xanh (số IMEI: 350408484553236); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu đen (số IMEI: 353890105836164); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 (số IMEI: 356858907481122, số IMEI 2: 356858907923644); là P2 tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 đèn màu điện tử; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 hộp gỗ hình vuông mỗi cạnh 35cmx10cm; 01 đĩa sứ màu nâu in chữ LV; 01 thẻ nhựa có chữ SPONGEBOB là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 thẻ ngân hàng Vietinbank của Trương Minh T4 nên trả lại cho bị cáo.

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng là tiền các bị cáo dùng làm dụng cụ sử dụng ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Ngô Minh T2, Trương Minh T4, Trịnh Bảo T6.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Bùi Thị Anh T.

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố các bị cáo Ngô Minh T2, Trương Minh T4, Trịnh Bảo T6 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Anh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: BUI THI ANH T 07 (Bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 15/5/2023.

Xử phạt bị cáo: NGÔ MINH T2 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (Bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 08 (Tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 22/11/2022.

Xử phạt bị cáo: TRƯƠNG MINH T4 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 08 (Tám) năm 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 22/11/2022.

Xử phạt bị cáo: TRỊNH BẢO T6 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (Bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 08 (Tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 22/11/2022.

[2] Tịch thu tiêu huỷ: 01 đèn màu điện tử; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 hộp gỗ hình vuông mỗi cạnh 35cmx10cm; 01 đĩa sứ màu nâu in chữ LV; 01 thẻ nhựa có chữ SPONGEBOB; 02 gói niêm phong bên ngoài có ghi số 1388/22 chữ ký giám định viên Phạm Huỳnh Minh Trí bên trong là phần còn lại của 02 mảnh vụn viên nén màu xanh có tổng khối lượng 0,1948 gam và tinh thể màu trắng khối lượng 0,4923 gam là ma túy còn lại sau khi giám định.

Trả lại cho bị cáo Trương Minh T4 01 thẻ Ngân hàng Vietinbank.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 bộ loa vi tính; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 promax màu vàng gold (số IMEI: 350019041193133), 01 điện thoại Iphone 12 promax màu xanh (số IMEI: 350408484553236); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu đen (số IMEI: 353890105836164); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 (số IMEI: 356858907481122, số IMEI 2: 356858907923644); 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 01/BB/2023 ngày 03/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh).

[3] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Ngọc Tâm